

Đảng bộ xã Đông Lỗ làm công tác phát triển nữ đảng viên và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phụ nữ.

Trần Thu Thủy

Trung ương Hội phụ nữ Việt Nam

Xã Đông Lỗ (huyện Ứng Hòa, Hà Tây) có đặc điểm là gần hết lực lượng lao động chính trong sản xuất nông nghiệp là phụ nữ. Nhận rõ vai trò của chị em, mấy năm gần đây, Đảng bộ xã Đông Lỗ đã làm tốt công tác phát triển nữ đảng viên và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phụ nữ. Đến nay, trong đảng bộ có 95 đảng viên thì 57 đồng chí là phụ nữ, chiếm 60%. Riêng chi bộ Đào xá, trong 14 đảng viên, chỉ có 3 là nam, chi bộ Viên đình có 26 nữ trong tổng số 30 đảng viên. Cán bộ phụ nữ cũng chiếm một tỷ lệ khá lớn, và đã nắm giữ nhiều chức vụ lãnh đạo chủ chốt trong xã và hợp tác xã. 105 trong số 136 chủ nhiệm, phó chủ nhiệm, kế toán, đội trưởng, đội phó sản xuất, tức trên 77% là phụ nữ. Có 4 nữ đồng chí làm chủ nhiệm và 6 kế toán trưởng trong số 7 hợp tác xã. Trong ủy ban hành chính và hội đồng nhân dân xã, phụ nữ chiếm số đông. Đồng chí chủ tịch ủy ban hành chính xã là một cán bộ phụ nữ. Trong Ban chấp hành xã và các ban chấp hành chi đoàn thanh niên lao động các thôn, phần lớn là phụ nữ: 7 nữ thanh niên làm bí thư trong số 8 bí thư chi đoàn.

Vai trò phụ nữ đã được phát huy rõ rệt trong sản xuất nông nghiệp, củng cố hợp tác xã và xây dựng nông thôn mới xã hội chủ nghĩa. Nhờ đó sản xuất mỗi năm một phát triển. Sản lượng lương thực mỗi năm một tăng, nghĩa vụ bán lương thực cho nhà nước mỗi năm vẫn đảm bảo kế hoạch của cấp trên giao. Xã Đông Lỗ thường đứng vào hàng những xã khó trong huyện.



Đạt được những thành tích trên đây, trong quá trình tiến hành công tác phát triển nữ đảng viên và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phụ nữ, đảng bộ xã Đông Lễ đã giải quyết những vấn đề gì?

1- Thấy rõ yêu cầu phát triển đảng và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phụ nữ, kiên quyết đấu tranh chống tư tưởng phong kiến, bảo thủ, hẹp hòi, xác định quan điểm đúng đắn trong việc xem xét đánh giá người phụ nữ.

Trong kháng chiến đảng bộ xã Đông Lễ có 78 đồng chí, nhưng phần thì bị địch bắt, giết, phần thì rơi rớt hoặc điều động đi nơi khác, nên sau khi hòa bình lập lại, đến năm 1958 chỉ còn 8 đảng viên. Khi phong trào hợp tác hóa phát triển (1959-1960), nhiều hợp tác xã được xây dựng, nhưng không có đảng viên lãnh đạo, quản lý lúng túng, sản xuất gặp khó khăn, nạn tham ô phát triển, kế hoạch sản xuất và nhiều chính sách của Đảng và Nhà nước không được thực hiện tốt. Rõ ràng, vấn đề đặt ra là phải phát triển mạnh đội ngũ đảng viên. Nhưng lúc đầu, phương hướng xác định không đúng, chủ yếu nhằm vào nam giới đã tham gia kháng chiến vì nghĩ rằng họ mới đủ uy tín lãnh đạo. Song thực tế những người này chỉ có ít, và một số không đủ tiêu chuẩn. Do đó, kế hoạch đặt ra không thực hiện được. Trong khi ấy, rất nhiều phần tử nam nữ trẻ tuổi tích cực xuất hiện trong lao động sản xuất và trong phong trào hợp tác hóa lại không được chú ý dìu dắt và bồi dưỡng. Đối với những thanh niên tích cực, nhiều đồng chí cho là chỉ hăng hái “phổi bò”, không có thành tích kháng chiến. Còn phụ nữ thì cho là “ngăn đờn hoạt động”, có con là hết; những phụ nữ đã có con thì không muốn kết nạp vì cho là không làm được việc hoặc khinh thường khả năng phụ nữ, cho là phụ nữ kém, khó bồi dưỡng, không đảm đương được những công tác lớn. Có trường hợp xảy ra: khi kết nạp một nữ thanh niên tích cực, dư luận một số người



không tốt, nói là Đảng kết nạp người đẹp, làm cho đảng viên dao động, nội bộ không thống nhất.

Được sự giúp đỡ của huyện ủy, chi ủy đã phát động một cuộc đấu tranh phê phán kịch liệt những tư tưởng sai lầm đó. Những cuộc thảo luận đã phải làm đi làm lại nhiều lần trong chi ủy và toàn bộ chi bộ, xoay quanh vấn đề nhận thức thế nào cho đúng về vai trò và khả năng của người phụ nữ trong cách mạng, nhất là trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện nay. Trong thảo luận, không phải mọi người dễ dàng nhận ra ngay, mà phải vừa tranh cãi bằng lý luận, vừa dẫn ra những gương chiến đấu thực tế ở địa phương của nhiều chị em khi còn kháng chiến, những gương tích cực trong lao động sản xuất và xây dựng hợp tác xã hiện nay, v.v... Qua thảo luận, các đồng chí đã khẳng định tư tưởng cho phụ nữ kém, không lãnh đạo được, là biểu hiện của tư tưởng phong kiến, bảo thủ, hẹp hòi, hoàn toàn trái với quan điểm cách mạng của Đảng. Về mặt công tác, nếu có một số chị em chưa quen, thì phải bồi dưỡng cho họ. Về những khó khăn của chị em như vấn đề nuôi con, sự ràng buộc của gia đình đình, dư luận xã hội, v.v... các đồng chí đã nhận thấy đây là thực tế do trình độ phát triển kinh tế và ảnh hưởng của xã hội cũ còn lại. Trước đây, vì không thấy trách nhiệm của mình, nên lãnh đạo chỉ biết trách chị em mà không tìm cách giải quyết và giúp đỡ chị em khắc phục khó khăn. Các đồng chí trong đảng bộ nhất trí cho rằng yêu cầu chủ yếu đối với người đảng viên, cán bộ phụ nữ ở nông thôn, xã là đoàn kết nạp được số đông quần chúng phụ nữ, biết tổ chức và động viên họ ra sức sản xuất, tích cực xây dựng hợp tác xã, và thực hiện tốt các chính sách của Đảng.



Tuy nhiên, từ năm 1959 đến 1961, việc phát triển đảng vào phụ nữ vẫn còn chưa mạnh. Cuộc đấu tranh tư tưởng trong nội bộ Đảng chống tư tưởng phong kiến, bảo thủ, hẹp hòi vẫn còn tiếp diễn. Có đồng chí vẫn sợ kết nạp phụ nữ vào Đảng thì họ sẽ làm hết mọi việc. Song, do kiên trì đấu tranh, các tư tưởng sai lầm trên đã được khắc phục, ngày càng có nhiều đảng viên nhận rõ chỉ có thu hút được nhiều chị em phụ nữ ưu tú, nhất là nữ thanh niên tham gia các công tác lãnh đạo và vào Đảng, ra sức bồi dưỡng và nâng cao họ, thì phong trào mọi mặt trong xã mới phát triển tốt. Cán bộ phụ nữ phát triển nhanh, tới nay nữ đảng viên chiếm 60% đảng viên trong toàn đảng bộ.

2- Hiểu rõ tâm tư người phụ nữ, tiến hành công tác tuyên truyền giáo dục và bồi dưỡng một cách bền bỉ.

Trong quá trình vươn lên, chị em phụ nữ có nhiều suy nghĩ về bản thân, gia đình và xã hội. Đi đôi với mặt tích cực, chị em thường có tư tưởng tự ty, đánh giá thấp về mình, cho là mình khó có thể làm cán bộ, đừng nói gì đến đảng viên. Tâm lý chung của chị em là lo vào Đảng thì bận nhiều công tác, lao động sản xuất được ít, gia đình con cái không được trông nom đầy đủ, và lo vào Đảng thì phải vận dụng quần chúng thực hiện cách chính sách, gặp nhiều khó khăn, dễ bị đả kích. Chị P là một nữ thanh niên tích cực, khi được tuyên truyền về đảng, một mặt muốn tham gia vào Đảng nhưng lại sợ vào Đảng sau này khi đã có con không công tác được nữa thì mang tiếng. Chị nhớ lại trong kháng chiến và khi cải cách ruộng đất đã có mấy chị thuộc trường hợp này. Chị H. tích cực và tiến bộ, nhưng cha mẹ chị không cho chị vào Đảng vì sợ phải gương mẫu, sợ va chạm với quần chúng khi vận động quần chúng thực hiện các chính sách, tích cực đấu tranh với những người lạc hậu thì bị họ oán ghét. Những nàng dâu mới thì lo vào Đảng phải đi họp và công tác nhiều, bố mẹ chồng kêu ca dằn vặt. Người mới có con thì lo không



săn sóc con được chu đáo, chồng sẽ kêu ca, ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình.

Hiểu rõ những tâm tư trên đây, các đồng chí đảng viên trong đảng bộ đã phân công nhau đi sát từng người, bên bả giải thích cặn kẽ, động viên khuyến khích nhiều lần. Một mặt, lấy truyền thống kháng chiến của các chị em phụ nữ ở địa phương để giáo dục, động viên họ, chỉ ra những gương anh dũng của nhiều chị em trong kháng chiến, đồng thời nói rõ ý nghĩa và vai trò quan trọng của phụ nữ trong sản xuất và xây dựng hợp tác xã, xây dựng chủ nghĩa xã hội và những gương thực tế của chị em phụ nữ là cán bộ, đảng viên đã làm tốt nhiệm vụ của mình. Mặt khác, đi sâu giải quyết cụ thể những mắc mứu trong tâm tư của từng chị em, có khi phải kiên trì thuyết phục từng người trong gia đình của chị em. Nhờ tích cực bồi dưỡng và làm công tác tuyên truyền cụ thể tỷ mỉ, kiên nhẫn như vậy, nên đã dần dần thu hút được những chị em tích cực tham gia các công tác của xã và hợp tác xã, người xứng đáng thì được kết nạp vào Đảng. Nhiều chị em đã đến Đảng ủy và Ban Quản trị hợp tác xã xin được giao công tác. Thôn Viên Đình có 96 dân quân thì 90 là phụ nữ, nhiều chị em đã 3, 4 con cũng vẫn đi tập quân sự đều đặn.

Đi đôi với giải quyết tư tưởng, đảng ủy Đông Lỗ đã rất nhiệt tình bồi dưỡng năng lực cho chị em đảng viên, cán bộ phụ nữ. Trước khi vào Đảng, nhiều chị được tuyên truyền giáo dục kỹ, thấy rõ trách nhiệm của mình và xác định ý thức kiên quyết vượt lên trước mọi khó khăn. Nhưng trong thực tế, công tác, họ không tránh khỏi lúng túng nhiều lúc bị quan, dao động. Trong tình hình ấy, nếu coi như việc kết nạp một người vào Đảng đã là xong, thì hoàn toàn không thể thu được kết quả tốt. Hiểu rõ điều đó. Và hiểu rõ những đặc điểm, tâm tư của chị em, các đồng chí ở đây đã luôn luôn chú ý đến việc bồi dưỡng về tư tưởng, nghiệp vụ và năng lực lãnh đạo cho nữ đảng



viên, cán bộ, nhất là đối với những chị em mới, khó khăn. Đảng ủy đã mở lớp giáo dục về 10 nhiệm vụ đảng viên cho các đảng viên phụ nữ. Khi giao công tác cho chị em thì tuy hoàn cảnh và khả năng từng người để giao việc từ thấp đến cao cho thích hợp. Nhiều chị em tuy nhận việc nhưng rất lo lắng. Để củng cố lòng tự tin của họ. Đảng ủy đã tích cực bồi dưỡng cho một số chị làm nổi bật được một số công tác. Từ đó quần chúng tin nhiệm, bản thân các chị phấn khởi, chị em khác thì tin tưởng.

Nữ đồng chí Th, được phân công làm chủ nhiệm hợp tác xã, nhưng vì mới, còn lúng túng, bỡ ngỡ, bị quần chúng đả kích. Chị tủi thân trách mình và khó lóc mấy ngày liền. Nắm được tình hình đó, các đồng chí trong chi bộ đã động viên, khuyến khích, giữ vững lòng tin của đồng chí, đồng thời phê bình, những người có thái độ không đúng. Tiếp đó, chi ủy bồi dưỡng cho đồng chí về phương pháp lãnh đạo và nắm một số chính sách cần thiết. Làm chủ nhiệm hợp tác xã. Nhưng khi họp toàn thể xã viên, đồng chí rất lo lắng và thường phải nhờ người khác điều khiển cho mình. Biết vậy, chi ủy đã dìu dắt bồi dưỡng dần cho đồng chí, từ chỗ chỉ ngồi bàn chủ tọa, nói một hai câu, đến chỗ có thể điều khiển lấy phần lớn chương trình buổi họp, cuối cùng lãnh đạo được những cuộc họp lớn một cách linh hoạt. Về bồi dưỡng chính sách, chi ủy dùng cách gợi dần, rồi uốn nắn những sai lệch, giúp đồng chí nắm được nội dung tư tưởng và tinh thần của chính sách, vạch cho đồng chí biết cách nắm tình hình tư tưởng xã viên và hiểu phương pháp lãnh đạo theo đường lối quần chúng, dân chủ bàn bạc với quần chúng. Nhờ sự giúp đỡ tận tình đó, chị làm chủ nhiệm hợp tác xã 5 năm liền, được bà con xã viên rất tin nhiệm. Hợp tác xã do chị lãnh đạo là một hợp tác xã loại khá của địa phương.



Ngoài ra đảng ủy còn tích cực cử được 11 chị em đi học các lớp dài hạn về quản lý kinh tế và kỹ thuật, trong đó có 1 đồng chí học lớp quản lý kinh tế 3 năm của Trung ương.

Thực tiễn cho thấy là chị em phụ nữ có nhiều khả năng và muốn tiến bộ, nhưng có rất nhiều khó khăn. Nếu kiên trì và bền bỉ giúp đỡ, bồi dưỡng thì nhất định những chị em xuất sắc, tích cực sẽ xuất hiện ngày càng nhiều; các chị em hoàn toàn có khả năng thay thế nam giới làm tất cả mọi công tác ở địa phương.

3- Phát huy tác dụng của các bà mẹ, tranh thủ sự giúp đỡ của chồng con, tạo điều kiện thuận lợi cho chị em tích cực công tác.

Ở nông thôn, các bà mẹ già là một lực lượng có ảnh hưởng quan trọng đến sự hoạt động của chị em phụ nữ. Nên biết nắm lấy và phát huy tác dụng thì các bà làm một lực lượng tích cực; ngược lại sẽ trở thành một trở ngại. Đảng bộ Đông Lỗ đã đánh giá đúng và sử dụng tốt vai trò của các bà mẹ. Các bà thường là tự ty, bảo thủ, hẹp hòi, tuy nhiên rất thương yêu con cháu. Chịu ảnh hưởng của tư tưởng phong kiến, theo các bà việc dân, việc nước là của nam giới, còn phụ nữ thì chỉ biết nuôi con, thờ chồng, phụng dưỡng cha mẹ, con gái đi hội họp nay đây, mai đó thì chỉ để hư hỏng mà thôi! Chi ủy đã chủ trương phát động tư tưởng các bà bằng cách mở các hội nghị “bà mẹ” dùng những bà có khổ hòi tưởng lại cuộc đời của người phụ nữ trong xã hội cũ bị khinh rẻ, bỏ cuộc, đốt nát, phụ thuộc, không có quyền hành gì. Nay ở dưới chính quyền ta, phụ nữ đã được Đảng và Nhà nước tạo mọi điều kiện để thực hiện quyền bình đẳng của mình. Các bà mẹ dần dần giác ngộ thấy rõ việc tham gia công tác là quyền lợi của con cháu mình. Trên cơ sở ấy, các đồng chí đã biết đề cao trách nhiệm làm mẹ của các bà, và giao cho các bà



có nhiệm vụ động viên, khuyến khích giúp đỡ con dâu, con tham gia các công tác; sau đó thường xuyên có kiểm điểm và biểu dương đề cao những người tích cực. Kết quả là đã phát huy được tác dụng tích cực của các bà, hạn chế mặt tiêu cực. Nhiều bà chẳng những đã khuyến khích dâu, con, mà còn giải quyết những khó khăn như trông cháu cho con đi hội họp, công tác. Ở thôn Viên Đình và Đào - xá, gần như đã thành một nề nếp là hễ các chị đi họp, học và công tác thì các bà mẹ tự nguyện giữ cháu, trông con cho.

Đối với chồng con một số chị là bộ đội, công nhân, viên chức Nhà nước, mỗi khi tập trung về làng vào những dịp Tết, đảng ủy đã mở hội nghị đồng hương để tranh thủ sự giúp đỡ của các anh em này, mặt khác phê phán những thái độ không đúng của họ. Nhờ đó cũng đã khích lệ và tạo điều kiện thuận lợi cho các chị hoạt động.

Rất rõ ràng, việc tiến hành công tác vận động gia đình chị em là cần thiết, không thể thiếu được, để biến lực lượng đó thành một lực lượng tích cực, thuận lợi cho việc đào tạo, bồi dưỡng, duy trì và phát triển đội ngũ đảng viên, cán bộ phụ nữ. Đây là một sáng kiến tốt của đảng bộ xã Đông Lỗ.

Ngày nay, đến xã Đông Lỗ, việc nổi bật ai cũng có thể thấy ngay là vai trò của phụ nữ đã được phát huy rõ rệt, nhất là ở hai thôn Đào Xá và Viên Đình. Hầu hết mọi công tác ở địa phương, từ quản lý hành chính đến quản lý kinh tế, văn hóa, xã hội, quân sự đều do chị em đảm nhiệm. Trong sản xuất, từ quản lý kế hoạch, kỹ thuật, lao động, tài vụ đến chấp hành các chính sách của Đảng, các chị em đều tổ chức thực hiện tốt. Các chị em đang phát huy thành tích, mở rộng phong trào “ba đảm đang” nhằm hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ sản xuất, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu.

